

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

TIẾP CẬN NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA TRONG DỊCH THUẬT BẢN TIN KINH TẾ TỪ TIẾNG ANH: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP LÊ THỊ PHƯƠNG MAI*

TÓM TẮT: Bài viết này tập trung khảo sát các lỗi phổ biến trong quá trình dịch bản tin kinh tế từ tiếng Anh sang tiếng Việt của sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ Anh. Thông qua bảng khảo sát và bài dịch mẫu của 123 sinh viên năm cuối của một trường đại học kinh tế ở Việt Nam, nghiên cứu xác định sáu nhóm lỗi thường gặp gồm: từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa, phong cách, văn hóa và chính xác. Kết quả phân tích chỉ ra rằng nguyên nhân chính dẫn đến lỗi là do thiếu kiến thức chuyên ngành, kỹ năng tra cứu hạn chế và chưa quen với ngôn ngữ kinh tế. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm cải tiến chương trình đào tạo dịch thuật chuyên ngành trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam.

TỪ KHÓA: dịch thuật kinh tế; lỗi dịch thuật; ngôn ngữ Anh; sinh viên chuyên ngành; thuật ngữ chuyên ngành.

NHẬN BÀI: 18/02/2025.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 21/05/2025

1. Mở đầu

Dịch thuật bản tin kinh tế là một lĩnh vực đặc thù trong dịch thuật chuyên ngành, đòi hỏi người dịch không chỉ thành thạo ngôn ngữ mà còn phải nắm vững kiến thức kinh tế, tư duy logic và phong cách diễn đạt học thuật. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, việc cập nhật thông tin kinh tế thông qua các bản tin quốc tế ngày càng phổ biến, đồng thời đòi hỏi độ chính xác, nhất quán và khả năng thích ứng ngôn ngữ cao. Đặc điểm nổi bật của các văn bản này là sử dụng thuật ngữ chuyên sâu, kết hợp với các cấu trúc ngữ pháp phức tạp, phong cách ngôn ngữ trang trọng và các phép ẩn dụ mang tính học thuật cao. Điều này đặt ra yêu cầu ngày càng lớn đối với người học và người giảng dạy trong lĩnh vực ngôn ngữ học ứng dụng, đặc biệt là dịch thuật chuyên ngành.

Tuy nhiên, trong thực tiễn giảng dạy, việc đào tạo kỹ năng dịch các văn bản chuyên ngành như bản tin kinh tế vẫn còn nhiều hạn chế. Phần lớn sinh viên được tiếp cận với các nội dung dịch thuật mang tính tổng quát, trong khi chưa có nhiều cơ hội làm việc với các văn bản đậm đặc kiến thức chuyên môn. Điều này dẫn đến việc người học dễ mắc lỗi khi xử lý văn bản kinh tế - từ lỗi lựa chọn thuật ngữ, cấu trúc ngữ pháp đến lỗi về phong cách và tính chính xác. Chính vì vậy, việc khảo sát và phân tích lỗi dịch trong loại hình văn bản này là cần thiết, vừa để đánh giá thực trạng năng lực dịch thuật của sinh viên, vừa là cơ sở để điều chỉnh chương trình đào tạo theo hướng chuyên sâu và thực tiễn hơn.

2. Một số vấn đề chung

Các nghiên cứu trên thế giới đã tập trung đáng kể vào vấn đề dịch thuật trong lĩnh vực kinh tế dưới nhiều góc độ khác nhau. Gulziba (2023) khảo sát quá trình dịch thuật các thuật ngữ kinh tế từ tiếng Anh sang tiếng Uzbek và chỉ ra rằng phần lớn khó khăn bắt nguồn từ tính trừu tượng và sự thiếu tương đương ngữ nghĩa hoàn toàn giữa hai ngôn ngữ. Wang và Fan (2014) thì cho rằng các văn bản kinh tế có xu hướng sử dụng cấu trúc phức hợp, các biểu đạt rút gọn và thậm chí mang tính ẩn dụ, tạo thách thức cho người dịch không chuyên.

Biel và Sosoni (2017) nhấn mạnh rằng, dịch thuật kinh tế không chỉ là quá trình chuyển đổi ngôn ngữ mà còn là hoạt động mang tính kinh tế học, khi người dịch phải cân bằng giữa độ chính xác, thời gian và hiệu suất. Hansen (2010) thảo luận khái niệm “lỗi dịch” từ góc nhìn biện chứng, xem lỗi như một biểu hiện của tiến trình học tập chứ không đơn thuần là sai phạm. Ahmed và Awla (2022) thực

*Trường Đại học Thương mại; Email: maipempem@gmail.com

hiện một phân tích lỗi dịch thuật trong bối cảnh đào tạo tiếng Anh chuyên ngành tại đại học, nhấn mạnh sự khác biệt giữa lỗi hệ thống và lỗi ngẫu nhiên.

Ngoài ra, Newmark (1989) và Baorong (2009) nhấn mạnh vai trò của lý thuyết mục đích (skopos theory) và ngữ cảnh chức năng trong định hướng lựa chọn chiến lược dịch. Những đóng góp này cho thấy tính chất liên ngành và đa chiều của dịch thuật kinh tế, đồng thời củng cố lý luận cho nghiên cứu hiện tại.

Tại Việt Nam, một số nghiên cứu đã bước đầu tiếp cận chủ đề lỗi dịch trong đào tạo dịch thuật chuyên ngành. Phạm Thị Kim Cúc và Trương Thị Thùy Ninh (2019) tiến hành khảo sát các lỗi phổ biến trong quá trình dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt của sinh viên chuyên ngữ, trong đó lỗi từ vựng và ngữ pháp chiếm tỉ lệ cao nhất. Phạm Phú Quỳnh Na (2005) với nghiên cứu về dịch Việt-Anh đã chỉ ra vai trò quan trọng của việc phân tích lỗi nhằm xác định nguyên nhân và đưa ra định hướng giảng dạy phù hợp. Nghiên cứu này cũng nhấn mạnh yếu tố văn hóa và sự thiếu tương thích cú pháp giữa hai ngôn ngữ là nguyên nhân gây ra lỗi dịch.

Phan et al. (2021) phân tích các khó khăn trong dịch thuật của sinh viên năm ba tại Đại học Tây Đô và đề xuất cải tăng cường nội dung chuyên ngành trong chương trình đào tạo dịch. Hartman và Stork (1972) trong công trình từ điển ngôn ngữ học cũng nhấn mạnh đến sự đa nghĩa và biến đổi ngữ dụng của các đơn vị từ vựng chuyên ngành - điều thường bị bỏ qua trong chương trình giảng dạy dịch thuật phổ thông. Những nghiên cứu này cho thấy nhu cầu thực tế trong việc cải tiến khung chương trình giảng dạy dịch thuật kinh tế để phù hợp hơn với nhu cầu thị trường và yêu cầu nghề nghiệp của sinh viên ngôn ngữ.

Nhìn chung, dịch thuật các bản tin kinh tế không chỉ là một yêu cầu học thuật trong chương trình đào tạo ngôn ngữ, mà còn là một kỹ năng thiết yếu cho sinh viên chuyên ngành trong việc tham gia thị trường lao động, đặc biệt trong các lĩnh vực như truyền thông, tài chính, xuất bản và quan hệ quốc tế. Tuy nhiên, thực tế cho thấy sinh viên vẫn gặp nhiều khó khăn trong quá trình dịch thuật loại văn bản này, dẫn đến sự xuất hiện thường xuyên của các lỗi sai từ cấp độ ngôn ngữ, cấu trúc đến phong cách và ngữ nghĩa. Mặc dù đã có những nghiên cứu phân tích lỗi dịch thuật nói chung, nhưng còn thiếu các khảo sát chuyên sâu đối với thể loại bản tin kinh tế - vốn là một hình thức văn bản phổ biến nhưng đòi hỏi cao về cả chuyên môn lẫn khả năng xử lý ngôn ngữ linh hoạt.

Vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện nhằm lấp khoảng trống đó, tập trung khảo sát các lỗi cụ thể mà sinh viên mắc phải khi dịch bản tin kinh tế từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Qua đó, bài viết hướng đến việc cung cấp dữ liệu thực chứng, làm cơ sở cho các đề xuất cải tiến chương trình đào tạo dịch thuật chuyên ngành trong bối cảnh đào tạo ngôn ngữ hiện nay tại Việt Nam.

Nghiên cứu này được tiến hành nhằm trả lời ba câu hỏi chính:

- 1) Những lỗi dịch thuật nào thường xuất hiện trong bản dịch bản tin kinh tế từ tiếng Anh sang tiếng Việt của sinh viên chuyên ngành ngôn ngữ Anh?
- 2) Nguyên nhân chính dẫn đến những lỗi dịch thuật đó là gì?
- 3) Những đề xuất nào có thể giúp cải thiện chất lượng đào tạo dịch thuật chuyên ngành kinh tế trong bối cảnh đào tạo đại học ở Việt Nam?

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp (mixed-methods), kết hợp phân tích định tính và định lượng để đảm bảo tính khách quan và độ tin cậy của kết quả. Đối tượng nghiên cứu gồm 123 sinh viên năm cuối ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành tiếng Anh thương mại, đang theo học tại Trường Đại học Thương mại. Các sinh viên này đều đã hoàn thành học phần dịch thuật chuyên ngành và có kiến thức nền cơ bản về thuật ngữ kinh tế tiếng Anh.

Công cụ thu thập dữ liệu gồm hai phần: (1) bảng khảo sát gồm 13 câu hỏi, trong đó có các câu hỏi lựa chọn và mở, nhằm thu thập thông tin về mức độ tự tin khi dịch, kinh nghiệm dịch thuật và những loại lỗi thường gặp; (2) bài dịch mẫu gồm một đoạn văn kinh tế được trích từ bài viết đăng trên tạp chí *The Economist*, yêu cầu sinh viên dịch sang tiếng Việt trong giới hạn thời gian nhất định.

Dữ liệu định lượng được xử lý bằng phần mềm Excel để xác định tỉ lệ các lỗi và nguyên nhân phổ biến. Dữ liệu định tính được phân tích bằng cách mã hóa thủ công các lỗi xuất hiện trong bài dịch và so sánh với các tiêu chí đánh giá từ lý thuyết dịch thuật chuyên ngành. Việc phân tích kết hợp giúp làm rõ không chỉ tần suất lỗi mà cả bản chất của lỗi và bối cảnh xuất hiện.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

Dữ liệu khảo sát và bài dịch mẫu từ 123 sinh viên cho thấy mức độ phổ biến và phức tạp của các lỗi dịch trong văn bản kinh tế là rất đáng kể. Có đến 87% sinh viên thừa nhận gặp khó khăn khi tiếp cận thể loại văn bản này, trong khi chỉ 12% cảm thấy tự tin khi xử lý. Kết quả thống kê chỉ ra rằng lỗi từ vựng chiếm tỉ lệ cao nhất (51,4%), tiếp theo là lỗi ngữ pháp (15,2%), lỗi văn hóa (13,3%), lỗi ngữ nghĩa (8,6%), lỗi phong cách (6,7%) và lỗi chính xác (4,8%).

4.1. Phân tích lỗi theo nhóm

4.1.1. Lỗi từ vựng (Lexical Errors)

Lỗi từ vựng là nhóm lỗi phổ biến nhất trong quá trình dịch bản tin kinh tế, phản ánh sự thiếu chính xác trong việc lựa chọn thuật ngữ phù hợp với ngữ cảnh chuyên ngành. Nguyên nhân chủ yếu của loại lỗi này là do sinh viên dịch các từ hoặc cụm từ chuyên môn theo nghĩa thông dụng trong đời sống hàng ngày, thay vì tra cứu và nắm vững nghĩa chuyên ngành đặc thù trong kinh tế học. Sự lựa chọn từ ngữ không chính xác dẫn đến méo mó nội dung gốc và làm giảm tính chuyên nghiệp của bản dịch. Ví dụ:

- *Capital markets play a vital role in providing long-term funding for businesses and governments, facilitating economic growth and stability.*

Bản dịch của sinh viên: "*Thị trường thủ đô đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp nguồn vốn dài hạn cho doanh nghiệp và chính phủ, thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế.*"

Gợi ý cách dịch: "*Thị trường **vốn** đóng vai trò thiết yếu trong việc cung cấp nguồn tài chính dài hạn cho doanh nghiệp và chính phủ, từ đó thúc đẩy tăng trưởng và duy trì sự ổn định kinh tế.*"

Phân tích lỗi: Sinh viên đã dịch "capital" theo nghĩa phổ thông là "thủ đô", thay vì hiểu đúng là "vốn" trong ngữ cảnh kinh tế. Lỗi này làm sai hoàn toàn bản chất thông tin, gây hiểu lầm nghiêm trọng cho độc giả về nội dung bản tin.

- *Emerging economies are increasingly relying on capital inflows to sustain their growth momentum.*

Bản dịch của sinh viên: "*Các nền kinh tế mới nổi ngày càng dựa vào dòng tiền thủ đô để duy trì đà tăng trưởng.*"

Gợi ý cách dịch: "*Các nền kinh tế mới nổi ngày càng dựa vào **dòng vốn** chảy vào để duy trì đà tăng trưởng.*"

Phân tích lỗi: Dịch sai "capital inflows" thành "dòng tiền thủ đô" không chỉ sai nghĩa từ mà còn phá vỡ toàn bộ ý tưởng kinh tế vĩ mô về dòng vốn đầu tư. Bản dịch đúng cần phản ánh chính xác khái niệm "dòng vốn nước ngoài" hỗ trợ tăng trưởng của các nền kinh tế mới nổi.

4.1.2. Lỗi ngữ pháp (Grammatical Errors)

Lỗi ngữ pháp trong bản dịch thường liên quan đến việc sử dụng sai thì, sai cấu trúc bị động, hoặc thiếu sự phối hợp chính xác giữa các thành phần câu. Những lỗi này khiến cho văn bản dịch mất đi sự mạch lạc, logic về thời gian và chủ thể hành động - điều tối quan trọng trong dịch thuật bản tin kinh tế, vốn đòi hỏi tính chính xác cao. Ví dụ:

- *The government has introduced a series of fiscal stimulus packages to revive the economy after the pandemic-induced recession.*

Bản dịch của sinh viên: "*Chính phủ giới thiệu hàng loạt gói kích thích tài chính để hồi sinh nền kinh tế sau khi suy thoái do đại dịch.*"

Gợi ý cách dịch: "*Chính phủ đã triển khai một loạt các **gói kích thích tài khóa** nhằm phục hồi nền kinh tế sau cuộc suy thoái do đại dịch gây ra.*"

Phân tích lỗi: Việc dịch thiếu thì hiện tại hoàn thành ('has introduced') làm sai lệch dòng thời gian của sự kiện kinh tế, gây hiểu lầm cho người đọc về diễn tiến chính sách. Ngoài ra, thuật ngữ 'fiscal stimulus' cần được chuyển ngữ chính xác thành "kích thích tài khóa" để đảm bảo tính chuyên môn.

- *Several measures **were taken** to prevent further depreciation of the currency.*

Bản dịch của sinh viên: "Một vài biện pháp đã thực hiện để ngăn chặn đồng tiền mất giá."

Gợi ý cách dịch: "Một số biện pháp đã được triển khai nhằm ngăn chặn sự tiếp tục mất giá của đồng tiền."

Phân tích lỗi: Bản dịch sai không phản ánh được cấu trúc bị động 'were taken', làm cho thông điệp trở nên thiếu tự nhiên và thiếu khách quan, yếu tố quan trọng trong phong cách văn bản kinh tế.

4.1.3. Lỗi ngữ nghĩa (Semantic Errors)

Lỗi ngữ nghĩa phát sinh khi sinh viên không nhận diện đúng ý nghĩa ngữ cảnh của từ vựng chuyên ngành hoặc diễn đạt lệch nội dung gốc. Đây là loại lỗi nguy hiểm vì không chỉ ảnh hưởng đến sự chuẩn xác thông tin, mà còn làm thay đổi cách hiểu bản chất sự kiện kinh tế đối với người đọc. Ví dụ:

- *The central bank adopted a **hawkish stance**, signaling further interest rate hikes.*

Bản dịch của sinh viên: "Ngân hàng trung ương có thái độ hung hăng, báo hiệu tiếp tục tăng lãi suất."

Gợi ý cách dịch: "Ngân hàng trung ương đã áp dụng **lập trường cứng rắn** về chính sách tiền tệ, phát tín hiệu về khả năng tiếp tục nâng lãi suất."

Phân tích lỗi: Sinh viên nhầm "hawkish stance" là "hung hăng" - một sắc thái mang tính cảm xúc tiêu cực, trong khi thực tế chỉ đơn giản đề cập đến xu hướng chính sách tiền tệ thắt chặt để kiềm chế lạm phát.

- *Core inflation, excluding volatile food and energy prices, remained **stubbornly** high.*

Bản dịch của sinh viên: "Lạm phát lõi, không tính giá thực phẩm và năng lượng dễ biến động, vẫn rất ngoan cố cao."

Gợi ý cách dịch: "Lạm phát lõi, không bao gồm giá thực phẩm và năng lượng biến động mạnh, vẫn duy trì ở mức cao một cách **bền bỉ**."

Phân tích lỗi: Dịch "stubbornly" thành "ngoan cố" thể hiện sự chuyển dịch máy móc từ tiếng Anh, không phù hợp với phong cách khách quan của bản tin kinh tế. "Bền bỉ" là lựa chọn từ ngữ chính xác, thể hiện đúng trạng thái lạm phát không dễ suy giảm.

4.1.4. Lỗi văn hóa (Cultural Errors)

Dịch sai các thành ngữ và phép ẩn dụ kinh tế là một dạng lỗi văn hóa phổ biến. Việc chuyển ngữ không phù hợp khiến văn bản trở nên khó hiểu đối với người đọc đích, đồng thời làm giảm độ tự nhiên và sức thuyết phục của bản dịch. Ví dụ:

- *Households are **tightening their belts** amid soaring inflation.*

Bản dịch của sinh viên: "Các hộ gia đình đang thắt dây nịt trong bối cảnh lạm phát tăng vọt."

Gợi ý cách dịch: "Các hộ gia đình **đang thắt lưng buộc bụng** trong bối cảnh lạm phát gia tăng."

Phân tích lỗi: 'Tighten their belts' là thành ngữ kinh tế phổ biến, cần được chuyển ngữ thành thành ngữ tương đương tiếng Việt để duy trì tính dễ hiểu và tự nhiên cho bản tin.

- *The government called for a **rainy-day fund** to cushion economic shocks.*

Bản dịch của sinh viên: "Chính phủ kêu gọi lập quỹ ngày mưa để đệm các cú sốc kinh tế."

Gợi ý cách dịch: "Chính phủ kêu gọi thành lập **quỹ dự phòng** nhằm giảm thiểu tác động từ các cú sốc kinh tế."

Phân tích lỗi: Dịch nguyên xi 'rainy-day' thành "ngày mưa" làm mất đi hàm ý "chuẩn bị cho những khó khăn tài chính", cần thay bằng "quỹ dự phòng" để phù hợp văn hóa và thông điệp kinh tế.

4.1.5. Lỗi phong cách (Stylistic Errors)

Phong cách dịch không phù hợp, sử dụng từ ngữ mang màu sắc đời thường, cảm xúc quá mức là những lỗi phong cách thường gặp. Đối với văn bản tin tức kinh tế, yêu cầu phong cách khách quan, trang trọng và trung tính là tiêu chí bắt buộc. Ví dụ:

- *Inflation rose sharply last month, driven by higher food and energy prices.*

Bản dịch của sinh viên: "Lạm phát tăng chóng mặt tháng trước do giá thực phẩm và năng lượng đội lên."

Gợi ý cách dịch: "**Lạm phát đã tăng mạnh** trong tháng trước, chủ yếu do giá thực phẩm và năng lượng tăng cao."

Phân tích lỗi: Cách diễn đạt như "chóng mặt", "đội lên" làm cho bản dịch trở nên cảm tính, phá vỡ phong cách học thuật cần thiết.

- *The economy showed signs of a gradual recovery after months of contraction.*

Bản dịch của sinh viên: "Nền kinh tế le lói dấu hiệu phục hồi sau nhiều tháng co cụm."

Gợi ý cách dịch: "**Nền kinh tế đã cho thấy những dấu hiệu phục hồi dần dần sau nhiều tháng suy giảm.**"

Phân tích lỗi: Từ "le lói" mang hàm ý tiêu cực và thiếu khách quan, trong khi văn bản kinh tế đòi hỏi sự chính xác và thận trọng trong diễn đạt.

4.1.6. Lỗi chính xác (Accuracy Errors)

Lỗi chính xác liên quan đến việc bỏ sót thông tin, làm tròn số liệu hoặc chuyển dịch thiếu trung thực nội dung gốc, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính tin cậy của bản dịch. Ví dụ:

- *Real GDP expanded at an annualized rate of 3.1% in the second quarter.*

Bản dịch của sinh viên: "GDP thực tế tăng khoảng 3% trong quý hai."

Gợi ý cách dịch: "**GDP thực tế đã tăng trưởng với tốc độ hàng năm đạt 3,1% trong quý hai.**"

Phân tích lỗi: Làm tròn số liệu và bỏ mất yếu tố « annualized » làm thay đổi bản chất dữ liệu, không còn phản ánh đúng thực tế kinh tế.

- *Adjusted for inflation, consumer spending rose by 0.8%.*

Bản dịch của sinh viên: "Chi tiêu tiêu dùng tăng nhẹ."

Gợi ý cách dịch: "**Sau điều chỉnh theo lạm phát, chi tiêu tiêu dùng đã tăng 0,8%.**"

Phân tích lỗi: Bỏ qua yếu tố điều chỉnh lạm phát làm sai lệch thông điệp kinh tế vĩ mô, dẫn đến hiểu sai về sức mua thực tế.

Bảng 1. Thống kê tần suất các loại lỗi dịch thuật

Loại lỗi	Số lượng sinh viên mắc lỗi	Tỉ lệ (%)	Ví dụ điển hình
Từ vựng	54	51,4%	"capital markets" → "thị trường thủ đô"
Ngữ pháp	16	15,2%	"has raised" → "có nâng"
Văn hóa	14	13,3%	"tighten the belt" → "thắt dây nịt"
Ngữ nghĩa	9	8,6%	"hawkish stance" → "thái độ hung hăng"
Phong cách	7	6,7%	"Rose sharply" → "tăng chóng mặt"
Chính xác	5	4,8%	Bỏ sót cụm "adjusted for inflation"

4.2. Phân tích định tính và mối quan hệ giữa lỗi

Quá trình phân tích định tính cho thấy rằng các lỗi dịch thuật trong bản tin kinh tế không tồn tại một cách rời rạc mà thường đan xen và tác động qua lại lẫn nhau, tạo nên những sai lệch tổng thể về nội dung, phong cách và độ chính xác của bản dịch. Việc mắc lỗi từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa, văn hóa, phong cách và độ chính xác không chỉ đơn thuần là sự xuất hiện ngẫu nhiên của từng loại lỗi riêng biệt, mà còn phản ánh sự thiếu hụt mang tính hệ thống trong năng lực dịch thuật chuyên ngành của sinh viên.

Trước hết, lỗi từ vựng thường kéo theo lỗi ngữ nghĩa và lỗi chính xác. Khi người dịch lựa chọn từ ngữ không phù hợp với bối cảnh chuyên ngành kinh tế - như dịch "capital markets" thành "thị trường thủ đô" - thì bản dịch không chỉ sai về nghĩa mà còn làm lệch hẳn thông tin kinh tế mà văn bản gốc truyền tải. Hệ quả của lỗi từ vựng không đơn thuần dừng lại ở sự thiếu chính xác về đơn vị từ vựng, mà lan rộng sang việc gây hiểu nhầm tổng thể nội dung bản dịch.

Thứ hai, lỗi ngữ pháp và lỗi phong cách cũng thường xuyên đi kèm. Ví dụ, dịch sai thì động từ ('has introduced' thành "giới thiệu") không những làm sai lệch trật tự thời gian của sự kiện, mà còn ảnh hưởng đến phong cách thuật sự trang trọng, chính xác của bản tin kinh tế. Những lỗi về thì, thể bị động và cấu trúc câu thường dẫn đến việc diễn đạt thiếu mạch lạc, từ đó làm giảm độ tin cậy và sức thuyết phục của văn bản đích.

Bên cạnh đó, lỗi văn hóa và lỗi ngữ nghĩa cũng cho thấy mối liên hệ chặt chẽ. Khi người dịch không nhận diện được các thành ngữ chuyên ngành ('tighten the belt', 'rainy-day fund') và dịch máy móc theo từng từ, hậu quả là không chỉ mất đi sắc thái văn hóa mà còn sai lệch về ý nghĩa nội dung kinh tế mà văn bản gốc muốn truyền tải.

Hơn nữa, việc sinh viên phụ thuộc vào các công cụ dịch thuật tự động mà thiếu sự kiểm chứng bằng tài liệu học thuật uy tín làm gia tăng nguy cơ mắc lỗi phức hợp. Những bản dịch phụ thuộc nhiều vào dịch máy cho thấy số lượng lỗi cao hơn, đặc biệt là lỗi từ vựng, lỗi ngữ nghĩa và lỗi phong cách. Điều này phù hợp với nhận định của Hansen (2010) rằng lỗi dịch thường phản ánh sự thiếu vững chắc trong chiến lược dịch, chứ không chỉ đơn thuần là lỗi vận dụng ngôn ngữ.

Tóm lại, các lỗi dịch thuật trong bản tin kinh tế có mối quan hệ đan xen phức tạp, phản ánh sự hạn chế đa chiều trong năng lực tiếp cận ngôn ngữ chuyên ngành, kỹ năng ngôn ngữ mục tiêu và năng lực vận dụng chiến lược dịch thuật phù hợp. Việc nhận diện và phân tích mối quan hệ này là cơ sở quan trọng để đề xuất các giải pháp đào tạo hiệu quả hơn trong phân tiếp theo.

Bảng 2. So sánh đặc điểm dịch thuật theo mức độ tự đánh giá năng lực

Nhóm sinh viên	Tỉ lệ trong mẫu (%)	Đặc điểm nổi bật	Lỗi phổ biến
Tự tin	12%	Dịch mạch lạc, cấu trúc linh hoạt, dám diễn đạt lại	Sai khái niệm, lỗi ngữ nghĩa chuyên ngành
Trung bình	61%	Dịch tạm ổn, ít lỗi nghiêm trọng, nhưng phụ thuộc ngôn ngữ gốc	Ngữ pháp, phong cách, thiếu nhất quán
Thiếu tự tin	27%	Dịch word-for-word, cấu trúc khô cứng, diễn đạt máy móc	Từ vựng, ngữ pháp cơ bản, thiếu tự nhiên

Phân tích bảng lỗi giúp xây dựng nền tảng khoa học cho các kiến nghị sư phạm trong phần kết luận, đồng thời góp phần định hướng thiết kế học phần dịch thuật chuyên ngành có hiệu quả hơn.

4.3. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu đã xác nhận rằng dịch thuật bản tin kinh tế là một hoạt động ngôn ngữ phức hợp, đòi hỏi sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa năng lực ngôn ngữ tổng quát, kiến thức chuyên ngành kinh tế và kỹ năng dịch thuật chuyên sâu. Mặc dù các sinh viên tham gia khảo sát đều đã hoàn thành các học phần tiếng Anh chuyên ngành, song những lỗi phổ biến ghi nhận trong bài dịch cho thấy họ vẫn gặp nhiều thách thức trong việc xử lý văn bản kinh tế đòi hỏi độ chính xác cao.

Một trong những nguyên nhân cốt lõi dẫn đến lỗi dịch là sự thiếu hụt nền tảng kiến thức chuyên ngành. Như Gulziba (2023) và Wang & Fan (2014) đã chỉ ra, dịch thuật kinh tế đòi hỏi người dịch phải có sự am hiểu sâu sắc về các khái niệm kinh tế vĩ mô, vi mô, tài chính và chính sách công. Nếu thiếu nền tảng này, người dịch dễ mắc lỗi từ vựng, lỗi ngữ nghĩa và lỗi chính xác, dẫn đến sai lệch nghiêm trọng trong việc truyền tải thông tin gốc.

Ngoài ra, sự phụ thuộc quá mức vào công cụ dịch tự động cũng góp phần làm gia tăng lỗi dịch. Khi sinh viên không có kỹ năng tra cứu từ điển chuyên ngành, corpus song ngữ hoặc sử dụng phần mềm CAT tools, họ dễ dàng rơi vào bẫy dịch máy móc, dịch word-for-word, dẫn đến lỗi từ vựng, ngữ pháp và phong cách nghiêm trọng. Nhận định này hoàn toàn phù hợp với kết luận của Ahmed & Awla (2022) về mối liên hệ giữa thiếu năng lực công nghệ dịch thuật và chất lượng bản dịch thấp.

Bảng 3. *Sử dụng công cụ hỗ trợ dịch thuật của sinh viên*

Loại công cụ hỗ trợ	Tỉ lệ sinh viên sử dụng	Ghi chú
Google Translate	68%	Phổ biến nhất, nhưng thường gây lỗi dịch máy móc
Từ điển đơn ngữ (Anh-Anh)	55%	Giúp hiểu nghĩa gốc, nhưng thiếu chuyên ngữ chuyên ngành
Từ điển song ngữ chuyên ngành	22%	Ít được sử dụng do khó tiếp cận hoặc không biết tới
CAT tools (Trados, MemoQ...)	6%	Rất ít sinh viên có kinh nghiệm sử dụng
Corpus song ngữ	3%	Gần như chưa tiếp cận

Hơn nữa, bản phân tích cũng cho thấy rằng sự thiếu linh hoạt trong vận dụng chiến lược dịch (chẳng hạn như dịch phỏng, diễn giải, chuyển đổi thể loại ngôn ngữ) là một nguyên nhân sâu xa dẫn đến việc sinh viên mắc lỗi văn hóa và phong cách. Theo lý thuyết skopos (Baorong, 2009), việc dịch thành công phụ thuộc vào khả năng định hướng theo mục đích và đối tượng độc giả, chứ không chỉ bám vào hình thức bề ngoài của văn bản gốc. Sinh viên chưa quen tư duy dịch hướng chức năng, nên thường dịch từng từ, từng cụm, làm mất đi tính tự nhiên và hiệu quả giao tiếp của bản dịch.

Kết quả này nhấn mạnh tính cấp thiết của việc tái cấu trúc chương trình đào tạo dịch thuật chuyên ngành, không chỉ nâng cao kỹ năng ngôn ngữ mà còn trang bị cho sinh viên kiến thức kinh tế nền tảng, năng lực tra cứu chuyên sâu và kỹ năng vận dụng chiến lược dịch đa dạng.

Một điểm tích cực cần ghi nhận là sinh viên thể hiện thái độ nghiêm túc và tinh thần cầu tiến trong quá trình dịch. Mặc dù mắc lỗi, nhiều người vẫn thể hiện nỗ lực điều chỉnh phong cách, thử nghiệm diễn đạt, và thể hiện ý thức phản biện với bản dịch của mình - điều này rất quan trọng trong quá trình phát triển năng lực dịch thuật chuyên nghiệp.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng lỗi dịch thuật trong bản tin kinh tế của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh không đơn thuần là những sai sót bề mặt, mà là hệ quả của sự thiếu hụt đa chiều về kiến thức chuyên ngành, kỹ năng xử lý ngôn ngữ mục tiêu và chiến lược dịch thuật. Các lỗi từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa, văn hóa, phong cách và chính xác đều có mối liên hệ mật thiết, đan xen và tác động tiêu cực lẫn nhau, làm suy giảm chất lượng tổng thể của bản dịch.

Trên cơ sở các phát hiện từ nghiên cứu, bài viết đề xuất một số khuyến nghị như sau:

Thứ nhất, chương trình đào tạo dịch thuật cần tích hợp các học phần bắt buộc về kiến thức kinh tế cơ bản (kinh tế vĩ mô, tài chính công, chính sách tiền tệ) nhằm trang bị cho sinh viên nền tảng hiểu biết cần thiết để xử lý các văn bản kinh tế chuyên sâu.

Thứ hai, cần tăng cường các học phần thực hành dịch tin tức kinh tế thực tế, sử dụng các bài báo, bản tin từ các nguồn chính thống như The Economist, Financial Times, Bloomberg, nhằm rèn luyện kỹ năng dịch chuyên ngành và phong cách học thuật chính xác.

Thứ ba, nhà trường nên tổ chức các chuyên đề đào tạo kỹ năng sử dụng công cụ dịch thuật hiện đại (CAT tools, từ điển chuyên ngành, corpus song ngữ), giúp sinh viên nâng cao khả năng tra cứu và kiểm chứng thuật ngữ.

Thứ tư, trong quá trình đào tạo, cần đặc biệt chú trọng đến việc rèn luyện kỹ năng vận dụng chiến lược dịch linh hoạt, phù hợp với mục đích và phong cách của từng thể loại văn bản, theo định hướng của lý thuyết skopos.

Thứ năm, cần thiết lập hệ thống đánh giá lỗi dịch chi tiết, không chỉ dừng lại ở việc phát hiện lỗi mà còn hướng dẫn sinh viên cách phân tích nguyên nhân, hậu quả và phương án sửa lỗi, từ đó nâng cao ý thức và năng lực tự điều chỉnh trong quá trình học tập.

Nếu những kiến nghị này được triển khai một cách đồng bộ và hệ thống, chất lượng đào tạo dịch thuật chuyên ngành, đặc biệt trong lĩnh vực dịch tin tức kinh tế, sẽ có sự cải thiện rõ rệt, giúp sinh viên tốt nghiệp đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thị trường lao động toàn cầu ngày càng chuyên môn hóa và khắt khe.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ahmed, R. S., & Awla, Y. M. (2022), Error Analysis of Translation: A Case Study of ELT Department Students/Tishk International University.
2. Baorong, W. (2009), Translating publicity texts in the light of the skopos theory. *Translation Journal*, 13(1).
3. Biel, Ł., & Sosoni, V. (2017), The translation of economics and the economics of translation. *Perspectives*, 25(3), 351–361.
4. Gulziba, D. (2023), Translation Problems of Economic Terms from English into Uzbek. *EPRA International Journal of Multidisciplinary Research (IJMR)*, 9(4), 219–221.
5. Hansen, G. (2010), Translation ‘errors’. In *Handbook of Translation Studies*, 1, 385–388.
6. Hartman, R. R. K., & Stork, F. C. (1972), *Dictionary of Language and Linguistics*. Applied Science Publishers.
7. Jeanna, S. (2024), Higher for Longer After All? Investors See Fed Rates Falling More Slowly. *The New York Times*.
8. Newmark, P. (1989), Modern Translation Theory. *Lebende Sprachen*, 34(1), 6–8.
9. Pham, T. K. C., & Truong, T. T. N. (2019), Common Errors Committed by Linguistic Students when Translating from English into Vietnamese. *Journal of Science and Technology, Hung Vuong University*, 17(4), 90–100.
10. Phan, T. M. U., Nguyen, T. T. H., Ly, T. T. M., & Nguyen, L. B. N. (2021), Common Challenges in Vietnamese-English Translation of English-Majored Juniors at Tay Do University, Vietnam. *European Journal of English Language Teaching*, 6(3).
11. Pham, P. Q. N. (2005), Error analysis in Vietnamese-English translation: Pedagogical implications. *University of Western Sydney (Australia)*.
12. Wang, J., & Fan, Y. (2014), Characteristics of Economic Literature and Its Translation. *Theory & Practice in Language Studies*, 4(4).
13. Sarhan, S. S., & Burhan, B. A. (2018), College Students' Errors in Translation/Errors Analysis. *Journal of the College of Basic Education*, 24(100).

Language and culture approach in the translation of economic news from English:

A case study

Abstract: This paper investigates common translation errors encountered by English-major students when translating economic news from English into Vietnamese. Based on a survey and translation samples from 123 final-year students of an economic university in Vietnam, the study categorizes six major error types: lexical, grammatical, semantic, stylistic, cultural, and accuracy-related. The findings suggest that the main causes of these errors are insufficient knowledge of economics, limited information retrieval skills, and inexperience with economic discourse. Accordingly, the paper proposes several pedagogical recommendations to enhance the specialized translation curriculum in Vietnamese higher education.

Key words: Economic translation; translation errors; English major; specialized terminology; translation studies.